

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁNH GIÁ ĐỒNG CẤP
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ		Điểm 2017	Lộ trình tăng điểm 2019	Tự đánh giá 2019	Đồng cấp 2019
Tiêu chuẩn 1: Tầm nhìn chiến lược, quản lý và đảm bảo chất lượng		3.47	4.27	4.27	4.33
1.1	Tầm nhìn chiến lược	3.5	4.5	4.5	4.5
1.1.1	Tầm nhìn và kế hoạch chiến lược phù hợp với sứ mạng của trường.	4	5	5	5
1.1.2	Tầm nhìn, sứ mạng của trường được công bố công khai và được triển khai trong các hoạt động của trường.	3	4	4	4
1.2	Quản lý	3.7	4.3	4.3	4.3
1.2.1	Trường có các chính sách, quy trình, quy định, công cụ thích hợp để thực hiện sứ mạng, triển khai kế hoạch chiến lược và khuyến khích đội ngũ phát huy năng lực.	4	4	4	4
1.2.2	Năng lực chuyên môn của nhân sự trong trường đáp ứng chức năng, nhiệm vụ của từng vị trí việc làm.	3	4	4	4
1.2.3	Toàn bộ nhân sự trong trường thực hiện đầy đủ các quy định về trách nhiệm và giải trình theo định kỳ.	4	5	5	5
1.3	Đảm bảo chất lượng	3.3	4.0	4.0	4.2
1.3.1	Trường có các chính sách thích hợp, có đơn vị đảm bảo chất lượng và nhân sự có chuyên môn để thực hiện hiệu quả các hoạt động đảm bảo chất lượng bên trong.	3	4	4	4
1.3.2	Trường đã tiến hành tự đánh giá cấp Trường, tự đánh giá cấp chương trình đào tạo nhằm cải thiện chất lượng giáo dục.	4	4	4	5
1.3.3	Trường có một hệ thống thông tin tích hợp để định kỳ thu thập và xử lý dữ liệu về giảng viên và người học.	3	4	4	4
1.3.4	Trường có hệ thống thu thập phản hồi từ các bên liên quan về trải nghiệm và tiến bộ học tập; có phương pháp thu thập, phân tích phản hồi và sử dụng kết quả phân tích để cải tiến việc dạy học.	3	4	4	4
Tiêu chuẩn 2: Chương trình đào tạo		3.58	4.00	4.10	4.10
2.4	Phát triển chương trình	3.7	4.0	4.0	4.0

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ		Điểm 2017	Lộ trình tăng điểm 2019	Tự đánh giá 2019	Đồng cấp 2019
2.4.1	Các quy trình thiết kế/phát triển, thẩm định, thực hiện, giám sát và điều chỉnh chương trình đào tạo và chương trình bồi dưỡng gắn với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu chiến lược của trường và nhiệm vụ được giao.	3	4	4	4
2.4.2	Các chương trình đào tạo và chương trình bồi dưỡng giáo viên được phát triển đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan, thể hiện tính hệ thống và nhất quán.	4	4	4	4
2.4.3	Chương trình đào tạo và chương trình bồi dưỡng giáo viên được định kỳ rà soát, đánh giá, chỉnh sửa và bổ sung với sự tham gia của các bên liên quan.	4	4	4	4
2.5	Nội dung chương trình và tổ chức thực hiện	3.5	4.0	4.2	4.2
2.5.1	Nội dung chương trình đáp ứng chuẩn đầu ra, gắn kết với chuẩn nghề nghiệp, đảm bảo tính khoa học, hiện đại và cập nhật, tích hợp các vấn đề giáo dục phát sinh trong thực tế và những thay đổi trong bối cảnh địa phương, quốc gia và quốc tế.	3	4	4	4
2.5.2	Chương trình thể hiện tính hợp lý giữa lý thuyết và thực hành, đảm bảo cho người học có đầy đủ năng lực và phẩm chất để thực hiện hiệu quả các hoạt động dạy học.	4	4	4	4
2.5.3	Việc phân bổ các học phần đảm bảo tính hợp lý, đáp ứng nhu cầu cá nhân và kế hoạch học tập của người học.	3	4	4	4
2.5.4	Việc tổ chức thực hiện chương trình bao quát, tích hợp được những tình huống học tập đa dạng thường xảy ra trong trường sư phạm và trường phổ thông.	4	4	4	4
2.5.5	Trường đảm bảo tính phù hợp của nguồn lực, thời lượng của chương trình, sự phân bổ thời gian và thời khóa biểu cho các hoạt động đào tạo và bồi dưỡng trong suốt quá trình thực hiện chương trình để đáp ứng chuẩn đầu ra.	4	4	5	5
2.5.6	Việc thực hiện chương trình bồi dưỡng đảm bảo tính linh hoạt, đáp ứng nhu cầu và mối quan tâm của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông.	3	4	4	4
Tiêu chuẩn 3: Nghiên cứu, phát triển và đổi mới		3.75	4.00	4.00	4.00
3.6	Chính sách về nghiên cứu, phát triển và đổi mới	3.5	4.0	4.0	4.0

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ		Điểm 2017	Lộ trình tăng điểm 2019	Tự đánh giá 2019	Đồng cấp 2019
3.6.1	Trường có chính sách và kế hoạch dài hạn về nghiên cứu, phát triển và đổi mới phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, kế hoạch chiến lược của trường và nhiệm vụ được giao.	3	4	4	4
3.6.2	Trường có chính sách ưu tiên về trang thiết bị và ngân sách phục vụ nghiên cứu, phát triển và đổi mới khoa học giáo dục.	4	4	4	4
3.6.3	Kết quả nghiên cứu của trường được tích hợp và ứng dụng vào hoạt động dạy và học.	4	4	4	4
3.6.4	Kết quả nghiên cứu của trường thúc đẩy sự phát triển, hoạch định chính sách, đổi mới khoa học giáo dục và được phổ biến trong phạm vi quốc gia, khu vực và quốc tế.	3	4	4	4
3.7	Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và đổi mới	4.0	4.0	4.0	4.00
3.7.1	Trường hỗ trợ giảng viên về mặt tổ chức để thực hiện các đề tài nghiên cứu và chuyên gia công nghệ.	4	4	4	4
3.7.2	Trường xác định các hoạt động nghiên cứu khác nhau để giảng viên hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu của mình.	4	4	5	4
3.7.3	Danh sách đề tài, phương tiện, thiết bị phục vụ nghiên cứu được cập nhật và công khai trong toàn Trường.	4	4	4	4
Tiêu chuẩn 4: Hoạt động đối ngoại		3.60	4.00	4.07	4.00
4.8	Hợp tác vùng, địa phương	3.5	4.0	4.0	4.0
4.8.1	Trường lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các khóa đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông.	4	4	4	4
4.8.2	Trường thường xuyên phối kết hợp với các trường đại học và các bên có liên quan triển khai các hoạt động và tổ chức các sự kiện về khoa học giáo dục.	3	4	4	4
4.9	Hợp tác quốc tế	3.7	4.0	4.3	4.0
4.9.1	Trường có chính sách khuyến khích giảng viên và người học tham gia các mạng lưới quốc tế, các hội thảo, dự án, các chương trình nghiên cứu và xuất bản trong các mạng lưới này.	3	4	4	4

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ		Điểm 2017	Lộ trình tăng điểm 2019	Tự đánh giá 2019	Đồng cấp 2019
4.9.2	Trường hỗ trợ phát triển các chương trình liên kết đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học với các trường đại học và các đối tác nước ngoài; tích hợp các vấn đề toàn cầu về giới tính, môi trường, toàn cầu hóa trong chương trình đào tạo và bồi dưỡng.	4	4	4	4
4.9.3	Trường có chính sách và triển khai thực hiện để giảng viên và người học đạt được mức độ thông thạo ngoại ngữ theo qui định.	4	4	5	4
4.10	Hợp tác với các tổ chức khác	3.75	4.0	4.0	4.0
4.10.1	Trường cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao cho các trường đại học sư phạm, các trường đại học và các tổ chức khác theo nhiều mục tiêu khác nhau.	3	4	4	4
4.10.2	Trường tham gia mạng lưới các trường đại học sư phạm, các trường đại học và các tổ chức khác nhằm chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn.	4	4	4	4
4.10.3	Trường hỗ trợ giảng viên và người học tham gia, đóng góp cho các hoạt động chuyên môn trong ngành.	4	4	4	4
4.10.4	Trường khuyến khích các hoạt động hợp tác về đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ.	4	4	4	4
4.11	Thông tin và truyền thông	3.5	4.0	4.0	4.0
4.11.1	Trường đảm bảo việc xuất bản các ấn phẩm chuyên môn tuân thủ các quy định quốc gia và quốc tế về luật bản quyền, sở hữu trí tuệ, chống đạo văn và tôn trọng quyền riêng tư.	3	4	4	4
4.11.2	Trường công khai các thông tin, đặc biệt là dữ liệu về đội ngũ giảng viên, sinh viên nhập học, sinh viên tốt nghiệp và tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm.	4	4	4	4
Tiêu chuẩn 5: Môi trường sư phạm và các nguồn lực		3.48	3.94	4.00	4.0
5.12	Môi trường sư phạm	3.5	4.0	4.0	4.0
5.12.1	Cảnh quan, môi trường giảng dạy và học tập phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn và mục tiêu giáo dục của trường.	3	4	4	4
5.12.2	Khuôn viên, môi trường tự nhiên của trường, được quy hoạch và xây dựng phù hợp với hoạt động đào tạo và bồi dưỡng giáo viên.	4	4	4	4
5.13	Cơ sở vật chất, tài nguyên dạy và học	3.25	3.75	4.0	4.0

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ		Điểm 2017	Lộ trình tăng điểm 2019	Tự đánh giá 2019	Đồng cấp 2019
5.13.1	Các tòa nhà, giảng đường, thư viện, phòng thí nghiệm, thực hành, hệ thống công nghệ thông tin, thiết bị, tài liệu học tập được trang bị, bảo trì và sử dụng phù hợp với các mục đích giáo dục của trường.	4	4	5	4
5.13.2	Các tòa nhà, giảng đường, thư viện, phòng thí nghiệm, thực hành, hệ thống công nghệ thông tin, thiết bị, tài liệu học tập được sử dụng linh hoạt để đáp ứng tính sáng tạo và đổi mới của giảng viên và người học, phù hợp cho từng khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng.	4	4	4	4
5.13.3	Môi trường trực tuyến của trường đảm bảo các khóa đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến được thực hiện có chất lượng với các phương pháp dạy học thích hợp.	2	3	3	4
5.13.4	Hệ thống công nghệ thông tin của trường được bảo trì thường xuyên, luôn đáp ứng cho giảng viên và người học sử dụng hiệu quả.	3	4	4	4
5.14	Nguồn tài chính	3.5	4.0	4.0	4.0
5.14.1	Trường có các nguồn thu đa dạng và hợp pháp từ các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn và kế hoạch chiến lược của trường.	4	4	4	4
5.14.2	Nguồn thu từ các hoạt động quan hệ, hợp tác quốc tế được sử dụng nhằm tăng cường năng lực của trường.	3	4	4	4
5.15	Nguồn nhân lực	3.7	4.0	4.0	4.0
5.15.1	Chính sách tuyển dụng, phát triển nguồn nhân lực và khen thưởng, kỷ luật gắn kết với sứ mạng, tầm nhìn và kế hoạch chiến lược của trường.	4	4	4	4
5.15.2	Trường có chiến lược và kế hoạch tuyển dụng, sử dụng đội ngũ minh bạch, cạnh tranh và hiệu quả để phát triển các nhà giáo dục xuất sắc.	4	4	4	4
5.15.3	Trường có chính sách và kế hoạch đảm bảo chất lượng trong cơ chế tuyển dụng và sử dụng giảng viên thỉnh giảng.	3	4	4	4
Tiêu chuẩn 6: Hỗ trợ dạy học		3.45	4.00	4.80	4.00
6.16	Hỗ trợ, bồi dưỡng giảng viên	3.4	4.0	4.6	4.0
6.16.1	Trường có hệ thống hỗ trợ hiệu quả các giảng viên tập sự và giảng viên mới.	4	4	5	4
6.16.2	Giảng viên được khuyến khích và thực hiện vai trò là người hướng dẫn một cách hiệu quả.	4	4	4	4

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ		Điểm 2017	Lộ trình tăng điểm 2019	Tự đánh giá 2019	Đồng cấp 2019
6.16.3	Lãnh đạo trường cam kết và triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên nhằm nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực chuyên môn của đội ngũ giảng viên, gắn kết với thực tế trường phổ thông.	3	4	5	4
6.16.4	Trường hỗ trợ giảng viên sử dụng hiệu quả các phương pháp giảng dạy thích hợp cho chương trình bồi dưỡng thường xuyên.	3	4	5	4
6.16.5	Trường tạo cơ hội chuyên nghiệp hóa cho đội ngũ giảng viên để đáp ứng các nhu cầu đặc biệt, tiếp cận các vấn đề giáo dục và các vấn đề xã hội có tác động đến các hoạt động sư phạm.	3	4	4	4
6.17	Đánh giá và công nhận giảng viên	3.5	4.0	5.0	4.0
6.17.1	Trường có chính sách và thực hiện đánh giá giảng viên một cách chính xác, công khai và minh bạch.	4	4	6	4
6.17.2	Trường có chính sách và cơ chế công nhận thành tích, đãi ngộ giảng viên nhằm nâng cao năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học.	3	4	4	4
Tiêu chuẩn 7: Hỗ trợ học tập		3.13	4.00	3.83	3.83
7.18	Tuyển sinh và hỗ trợ người học	3.4	4.0	4.0	4.0
7.18.1	Chính sách, quy trình tuyển sinh cho các chương trình đào tạo và bồi dưỡng được thông báo công khai, được thực hiện công bằng và minh bạch.	4	4	5	4
7.18.2	Các thông tin về ngành học, chương trình đào tạo, chương trình bồi dưỡng, chương trình môn học và việc tổ chức thực hiện là rõ ràng, đầy đủ và dễ tiếp cận.	4	4	4	4
7.18.3	Trường có các chương trình hỗ trợ và tư vấn cho những người học có vấn đề khó khăn trong học tập, chậm tiến bộ, người học thuộc các nhóm thiệt thòi, dân tộc thiểu số, vùng khó khăn và người nước ngoài.	2	4	3	4
7.18.4	Trường công khai thông tin về lộ trình học tập, các chính sách chuyển đổi và công nhận tín chỉ trong đào tạo liên thông giữa các ngành học với nhau và giữa các trường đại học trong và ngoài nước.	4	4	4	4
7.18.5	Trường cung cấp các dịch vụ tư vấn về kế hoạch học tập, lựa chọn học phần, hướng nghiệp, khởi nghiệp và hỗ trợ sau tốt nghiệp cho người học.	3	4	4	4
7.19	Đánh giá và công nhận kết quả học tập	3.5	4.0	4.0	4.0
7.19.1	Việc đánh giá kết quả học tập của người học đảm bảo tính chính xác, công bằng, minh bạch, phù hợp với mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra.	4	4	4	4

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ		Điểm 2017	Lộ trình tăng điểm 2019	Tự đánh giá 2019	Đồng cấp 2019
7.19.2	Việc công nhận kết quả học tập phản ánh được năng lực của người học trong các chương trình đào tạo và chương trình bồi dưỡng thường xuyên, trong đó có năng lực giảng dạy và sử dụng công nghệ thông tin.	3	4	4	4
7.20	Các hoạt động ngoại khóa	2.5	4.0	3.5	3.5
7.20.1	Trường hỗ trợ người học thực hành, đi thực tế, tham gia vào các hoạt động văn hóa, xã hội, thể dục thể thao nhằm nâng cao chất lượng học tập.	4	4	5	5
7.20.2	Trường hỗ trợ việc thành lập ban liên lạc cựu sinh viên, các hoạt động của ban và việc tham gia của cựu sinh viên vào các hoạt động giáo dục của trường.	1	4	2	2